

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 55/2022/DS -ST

Ngày: 17/10/2022

(V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bính

2. Ông Phạm Văn Dung

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thuý Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hương – Kiểm sát viên.

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 17 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 137/2022/TLST- DS ngày 01/6/2022 về việc “ *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2022/QĐXXST-DS ngày 12/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 316/2022/QĐST-DS ngày 28/9/2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng do ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng là ông Từ Như Tú – Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: 132 Trần Hưng Đạo, Phan Thiết, Bình Thuận.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Minh Trường N – sinh năm 1984

ĐKNKTT: Khu phố 6, Phú Thủy, Phan Thiết, Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 01, Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Minh Mỹ - sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố 01, Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận

Tại phiên tòa có mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, vắng mặt bị đơn và người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 19/3/2020 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Thuận có ký với ông Nguyễn Minh Trường N hợp đồng tín dụng số LD 2007900973 cho ông N vay số tiền 100.000.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng từ ngày 19/3/2020 đến 05/3/2023. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 22%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Mục đích vay vốn là phục vụ nhu cầu đời sống.

Ngày 03/4/2020 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Thuận tiếp tục ký với ông Nguyễn Minh Trường N hợp đồng tín dụng số LD 2009400195 cho ông N vay số tiền là 100.000.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng từ ngày 03/4/2020 đến 05/3/2023. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 22%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Mục đích vay vốn là phục vụ nhu cầu đời sống.

Tuy nhiên quá trình trả lãi vay ông N không thanh toán hết nợ gốc và lãi vay đầy đủ. Kể từ ngày 05/3/2021 ông N không trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo cam kết nữa vì vậy căn cứ theo thỏa thuận đã ký kết số nợ này chuyển thành nợ quá hạn. Mặc dù nhiều lần Ngân hàng đã làm việc với ông N nhưng ông N vẫn không thực hiện việc trả nợ. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số nợ vay tính đến ngày hôm nay 17/10/2022 là 236.083.329 đồng, trong đó nợ gốc là 153.249.504 đồng, nợ lãi là 82.833.825 đồng. Ngoài ra ngân hàng còn yêu cầu ông N phải chịu tiền lãi suất phát sinh theo lãi suất quá hạn đã ký kết trong hợp đồng tín dụng số LD 2007900973 ký ngày 19/3/2022; hợp đồng tín dụng số LD 2009400195 kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử hôm nay cho đến khi ông N trả hết số nợ trên cho Ngân hàng.

*** Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn Nguyễn Minh Trường N là bà Nguyễn Thị Minh M vắng mặt tại phiên tòa.** Tuy nhiên bà Nguyễn Thị Minh M đã có bản tự khai nộp cho Tòa án trình bày như sau:

Ngày 19/3/2020 ông Nguyễn Minh Trường N có ký với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Thuận hợp đồng tín dụng số LD 2007900973. Theo hợp đồng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Thuận có cho ông Nguyễn Minh Trường N vay số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) Thời hạn vay là 36 tháng từ ngày 19/3/2020 đến

05/3/2023. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 22%/năm. Mục đích là phục vụ nhu cầu đời sống. Lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Ngày 03/4/2020 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Thuận tiếp tục ký với Nguyễn Minh Trường N theo hợp đồng tín dụng số LD 2009400195. Theo hợp đồng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Thuận có cho ông Nguyễn Minh Trường N vay số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Thời hạn vay là 36 tháng từ ngày 03/4/2020 đến 05/3/2023. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 22%/năm. Mục đích là phục vụ nhu cầu đời sống. Lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Do kinh tế khó khăn, dịch bệnh làm ăn thua lỗ nên bị đơn đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ vay theo cam kết.

Vì vậy nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số nợ vay, bị đơn chỉ đồng ý trả cho Ngân hàng số nợ gốc theo các hợp đồng tín dụng trên và xin trả hàng tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ gốc cho Ngân hàng. Còn nợ lãi và lãi quá hạn do dịch bệnh khó khăn nên xin ngân hàng bỏ các khoản lãi cho bị đơn.

Toà án đã tổ chức phiên hoà giải cho hai bên nhưng vụ án không tiến hành hoà giải được do bị đơn không hợp tác.

Tại buổi hoà giải lần 1 ngày 05/8/2022 người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn là bà Nguyễn Thị Minh M có ý kiến là không đồng ý với số nợ gốc mà Ngân hàng đã kê ở trên. Theo thống kê trên hệ thống Ngân hàng bà thấy nợ gốc của ông N không phải là 153.249.504 đồng như Ngân hàng nộp đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ. Toà án đã lập biên bản hoà giải không thành, tuy nhiên bà Nguyễn Thị Minh M bỏ về không chịu ký vào biên bản hoà giải.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng (nguyên đơn) đã tuân thủ đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn không tuân thủ đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự cụ thể là không có mặt tại Tòa cũng như không trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án nên việc Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo qui định của pháp luật. Và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Minh Trường N có nơi cư trú tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Ông N có giấy uỷ quyền uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị Minh M cư trú tại khu phố 01, Phú Trinh, Phan Thiết. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án lần thứ hai mặc dù Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ tất cả các thủ tục nhưng bà M vẫn không có mặt tại Tòa để giải quyết vụ án, vì vậy Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào ngày 19/3/2020 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Thuận có ký với ông Nguyễn Minh Trường N hợp đồng tín dụng số LD 2007900973 cho ông N vay số tiền 100.000.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng từ ngày 19/3/2020 đến 05/3/2023. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 22%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Mục đích vay vốn là phục vụ nhu cầu đời sống.

Ngày 03/4/2020 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Bình Thuận tiếp tục ký với ông Nguyễn Minh Trường N hợp đồng tín dụng số LD 2009400195 cho ông N vay số tiền là 100.000.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng từ ngày 03/4/2020 đến 05/3/2023. Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 22%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Mục đích vay vốn là phục vụ nhu cầu đời sống.

Tuy nhiên quá trình trả lãi vay ông N không thanh toán hết nợ gốc và lãi vay đầy đủ theo cam kết trong hợp đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số nợ vay tính đến ngày hôm 17/10/2022 là 236.083.329 đồng, trong đó nợ gốc là 153.249.504 đồng, nợ lãi là 82.833.825 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015 thì: “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn”. Bị đơn Nguyễn Minh Trường N đã cam kết bị ràng buộc bởi điều khoản và điều kiện trong hợp đồng tín dụng số LD

2007900973 ký ngày 19/3/2020; hợp đồng tín dụng số LD 2009400195 ký ngày 03/4/2020 nhưng thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn, vi phạm quy định của Bộ luật dân sự. Vì vậy việc Ngân hàng khởi kiện ông Nguyễn Minh Trường N yêu cầu ông phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ còn lại cho Ngân hàng, phù hợp với quy định tại Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng là có cơ sở nên được chấp nhận. Buộc ông Nguyễn Minh Trường N phải trả nợ cho ngân hàng số tiền tính đến ngày 17/10/2022 là 236.083.329 đồng, trong đó nợ gốc là 153.249.504 đồng, nợ lãi là 82.833.825 đồng và tiền lãi suất phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 18/10/2022 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng hợp đồng tín dụng số LD 2007900973 ký ngày 19/3/2020; hợp đồng tín dụng số LD 2009400195 ký ngày 03/4/2020.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn có ý kiến là không đồng ý với khoản nợ gốc mà Ngân hàng đã kê nhưng không có tài liệu hoặc chứng cứ gì chứng minh cho việc trình bày của mình là đúng, đồng thời cũng không đến Tòa án tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập chứng tỏ bị đơn tự khước từ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, vì vậy không có cơ sở chấp nhận ý kiến của bị đơn.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Minh Trường N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 262, khoản 1 Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Điều 463, Điều 466 Bộ Luật dân sự;
- Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Luật thi hành án dân sự.

2/ Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Buộc ông Nguyễn Minh Trường N phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là **236.083.329 đồng**, trong đó nợ gốc là 153.249.504 đồng, nợ lãi trong hạn là 56.091.151 đồng, lãi quá hạn 26.742.674 đồng. Ngoài ra kể từ ngày 18/10/2022 cho đến khi ông N trả hết số nợ trên cho Ngân hàng, ông N còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD 2007900973 ký ngày 19/3/2022 và Hợp đồng tín dụng số LD 2009400195 ký ngày 03/4/2020.

3/ Án phí: Ông Nguyễn Minh Trường N phải chịu 11.804.166 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 5.340.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009745 ngày 27/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Án xử công khai có mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, vắng mặt bị đơn và người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn. Quyền kháng cáo bản án của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của bị đơn vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Thị Minh Huân
Lan**

Lê Thị Kiều Thu

Phạm Phong

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *Chi cục THADS TP. Phan Thiết;*
- *Lưu hồ sơ.*

Phạm Phong Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thôi

Lê Thị Kiều Thu

Phạm Phong Lan

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Phong Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thôi

Nguyễn Văn Đô

Phạm Phong Lan

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Phong Lan

